

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2010/QĐ-UBND

*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 8 năm 2010*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Quy định mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2010 - 2011**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 96/2010/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2010 của HĐND thành phố Đà Nẵng khoá VII, nhiệm kỳ 2004 - 2011, kỳ họp thứ 16 về quy định và điều chỉnh một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1421/STC-QLNS ngày 19 tháng 8 năm 2010,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quyết định này quy định về mức thu, quản lý và sử dụng học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2010 - 2011.

#### **Điều 2. Đối tượng nộp học phí**

Đối tượng nộp học phí là học sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

#### **Điều 3. Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

Đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập được thực hiện theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ

sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

#### **Điều 4. Mức thu học phí**

Mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2010 - 2011 được quy định cụ thể như sau:  
(ĐVT: đồng/01 học sinh/tháng)

<b>TT</b>	<b>Cấp học</b>	<b>Vùng 1</b>	<b>Vùng 2</b>	<b>Vùng 3</b>	<b>Vùng 4</b>
1	Nhà trẻ	80.000	60.000	30.000	5.000
2	Mẫu giáo	80.000	60.000	30.000	5.000
3	Trung học cơ sở	50.000	40.000	20.000	5.000
4	Trung học phổ thông	60.000	45.000	25.000	5.000
5	Bổ túc văn hoá trung học cơ sở	50.000	40.000	20.000	
6	Bổ túc văn hoá trung học phổ thông	60.000	45.000	25.000	

Trong đó:

- Vùng 1: Gồm các cơ sở giáo dục tại quận Hải Châu, Thanh Khê.
- Vùng 2: Gồm các cơ sở giáo dục tại quận Sơn Trà, Liên Chiểu, Cẩm Lệ.
- Vùng 3: Gồm các cơ sở giáo dục tại quận Ngũ Hành Sơn, huyện Hoà Vang (trừ các cơ sở giáo dục tại xã Hoà Bắc, Hoà Phú, Hoà Ninh, Hoà Sơn và Hoà Liên).
- Vùng 4: Gồm các cơ sở giáo dục tại xã Hoà Bắc, Hoà Phú, Hoà Ninh, Hoà Sơn và Hoà Liên.

#### **Điều 5. Cơ quan, đơn vị thu học phí**

Các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

#### **Điều 6. Quản lý và sử dụng học phí**

Thực hiện theo các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành của các Bộ, ngành trung ương về công tác thu, quản lý và sử dụng nguồn thu học phí.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, được áp dụng cho năm học 2010 - 2011 và bãi bỏ: Mục IV- Học phí bổ túc văn hoá tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4351/QĐ-UB ngày 29/7/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định mức thu học phí trong các trường bán công, dân lập, bổ túc văn hoá và thu tiền xây dựng trường ngành học mầm non; Quyết định số

4352/1998/QĐ-UB ngày 29/7/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định mức thu học phí trong các trường công lập và lệ phí thi; Quyết định số 5127/QĐ-UB ngày 18/8/2003 của UBND thành phố Đà Nẵng về quy định mức thu học phí các trường Trung học phổ thông bán công thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng.

### **Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan**

1. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Cục thuế thành phố và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố thực hiện thu học phí theo quy định tại Quyết định này và quản lý sử dụng học phí thu được theo đúng quy định hiện hành.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì:

a) Hướng dẫn để các cơ sở giáo dục ngoài công lập; các cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình chất lượng cao; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học trên địa bàn thành phố xác định mức thu học phí và tổ chức thu, quản lý, sử dụng học phí theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố quy định chi tiết việc miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**Điều 9.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục Thuế thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Duy Khương**